

Câu 1. Để tạo cảm giác béo ra, thấp xuống cho người mặc, cần lựa chọn trang phục có đường nét, họa tiết như thế nào?

- A. Vải mỏng, mịn B. Kẻ ô vuông, kẻ ngang.
C. Hoa nhỏ D. Kẻ dọc

Câu 2. Đèn điện có công dụng gì:

- A. Chiếu sáng, sưởi ấm. B. Sưởi ấm, trang trí.
C. Trang trí, chiếu sáng. D. Chiếu sáng, sưởi ấm, trang trí.

Câu 3. Đại lượng điện định mức chung của đồ dùng điện là:

- A. Điện áp định mức
B. Công suất định mức
C. Điện áp hoặc công suất định mức
D. Điện áp định mức và công suất định mức

Câu 4. Trong hình sau, hình nào là trang phục dân tộc truyền thống?



- A. Hình a B. Hình b
C. Hình c D. Hình d

Câu 5. Khi lựa chọn trang phục cần lưu ý điểm gì?

- A. Đặc điểm trang phục B. Vóc dáng cơ thể
C. Đặc điểm trang phục và vóc dáng cơ thể D. Đáp án khác

Câu 6. Kí hiệu của đơn vị điện áp định mức là:

A. W

B. V

C. KV

D. KW

Câu 7. Chiếc quạt sau đây có công suất định mức là bao nhiêu:



A. 220

B. 46

C. 400

D. 220-46

Câu 8. Loại trang phục nào có kiểu dáng đơn giản, rộng, dễ hoạt động; thường có màu sẫm, được may từ vải sợi bông?

A. Trang phục đi học

B. Trang phục lao động

C. Trang phục dự lễ hội

D. Trang phục ở nhà

Câu 9. Để đảm bảo an toàn cho đồ dùng điện, cần:

A. Đặt đồ dùng điện trên bề mặt ổn định

B. Cố định chắc chắn

C. Đặt đồ dùng điện trên bề mặt ổn định hoặc cố định chắc chắn.

D. Vận hành đồ dùng điện theo cảm tính.

Câu 10. Việc lựa chọn trang phục cần dựa trên những yếu tố nào?

A. Khuôn mặt, lứa tuổi, mục đích sử dụng.

B. Lứa tuổi, điều kiện làm việc, một thời trang.

C. Điều kiện tài chính, một thời trang.

D. Vóc dáng cơ thể, lứa tuổi, mục đích sử dụng, sở thích, điều kiện làm việc, tài chính.

Câu 11. Phong cách thể thao được sử dụng cho:

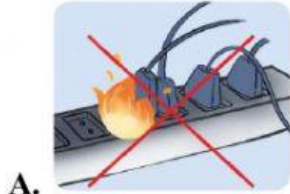
A. Nhiều đối tượng khác nhau

B. Nhiều lứa tuổi khác nhau

C. Nhiều đối tượng và lứa tuổi khác nhau

D. Chỉ sử dụng cho người có điều kiện.

Câu 12. Hình ảnh nào sau đây cho thấy cần hạn chế cắm chung nhiều đồ dùng điện trên cùng một ổ cắm?



D. Cả 3 đáp án trên

Câu 13. Lắp đặt, bảo trì, sửa chữa hệ thống điện và các đồ dùng điện trong gia đình là công việc của:

A. Nghề điện dân dụng

B. thợ xây

C. Kỹ sư xây dựng

D. Kiến trúc sư

Câu 14. Tại sao phải xử lí đúng cách đối với các đồ dùng điện khi không sử dụng nữa?

A. Tránh tác hại ảnh hưởng đến môi trường.

B. Tránh ảnh hưởng đến sức khỏe con người.

C. Tránh ảnh hưởng đến môi trường và sức khỏe con người.

D. Không cần thiết.

Câu 15. Câu “*Cách ăn mặc theo nhu cầu thẩm mỹ và sở thích tạo nên vẻ đẹp riêng độc đáo của mỗi người*” là nói về:

A. Kiểu dáng thời trang

B. Tín tức thời trang

C. Phong cách thời trang

D. Phụ kiện thời trang

Câu 16. Trang phục nào sau đây có vai trò giữ ấm cơ thể?



- A. Hình a B. Hình b
C. Hình c D. Hình d

Câu 17. Trang phục lao động có đặc điểm nào sau đây?

- A. Kiểu dáng đơn giản, có màu sẫm.
B. Thường có màu sẫm, may từ vải sợi bông.
C. May từ vải sợi bông, có màu sẫm.
D. Kiểu dáng đơn giản, có màu sẫm, may từ vải sợi bông.

Câu 18. Đánh dấu ✓ vào các biện pháp đảm bảo an toàn khi sử dụng điện trong gia đình

- ☐ Lắp đặt thiết bị chống giật
☐ Lắp đặt ổ cắm vừa tầm với của trẻ nhỏ
☐ Sử dụng dây dẫn điện có lớp vỏ cách điện tốt và phù hợp với đồ dùng điện
☐ Kiểm tra độ chắc chắn của phích cắm điện và ổ cắm điện
☐ Không ngắt nguồn điện cấp vào TV khi trời mưa và có sấm sét
☐ Kiểm tra và bảo dưỡng định kì các đồ dùng điện trong gia đình.

Câu 19: Nối tên phong cách thời trang với các mô tả sau cho thích hợp

Phong cách thời trang
1. Phong cách đơn giản
2. Phong cách thể thao
3. Phong cách dân gian

Mô tả
a. Trang phục mang nét đẹp văn hóa truyền thống của dân tộc
b. Trang phục được thiết kế đơn giản, có những đường nét khỏe khoắn, thoải mái cho mọi hoạt động
c. Trang phục được thiết kế đơn giản, thường chỉ có một màu, không có nhiều đường nét trang trí.

Câu 20: Hãy đọc thông tin dưới đây rồi điền: Đại lượng điện định mức và thông số kỹ thuật đặc trưng của mỗi đồ dùng điện bằng cách *kéo thả* vào bảng sau:

Máy xay thịt 220 V – 600 W Kích thước: 30x25x25 cm Tốc độ xay: 1 kg/1 phút		Bàn là 220 V – 1000 W Kích thước: 234x118x111 mm Khối lượng: 0,8 kg	
Quạt treo tường 220 V – 47 W Sải cánh: 30 cm		Ấm đun nước 220 V – 1500 W Dung tích: 1,8 lít	

Bảng 10.2

STT	Tên đồ dùng điện	Đại lượng điện định mức	Thông số kỹ thuật đặc trưng
1	Máy xay thịt	Điện áp định mức: Công suất định mức:	
2	Bàn là	Điện áp định mức: Công suất định mức:	
3	Quạt treo tường	Điện áp định mức: Công suất định mức:	
4	Ấm đun nước	Điện áp định mức: Công suất định mức:	